TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/*2023/HS - ST*
Ngày: *17/04/2023*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé T
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Hữu P
2. Ông Nguyễn Văn N
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn P - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên toà: Ông Hồ Tuấn H - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 đến 17 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST - HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo: Phùng Thanh P, sinh năm 1976.

Nơi thường trú: Khóm A, phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Thanh P (đã chết), và bà Võ Thị V, sinh năm 1957; anh, chị, em ruột có 03 người (lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1980); Vợ là Lê Thị Thanh V, sinh năm 1988; con: có 03 người (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2021).

Tiền án, tiền sự: Không

Ngày 04/08/2022, điều khiển xe ô tô gây gây tai nạn giao thông đường bộ làm tử vong 01 người. Ngày 21/10/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ khởi tố vụ án, khởi tố bị can, cho tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Phạm Minh T (chết).
- Đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Minh T:
1/ Bà Bùi Thị N, sinh năm 1962 (bà ngoại bị hại).
Địa chỉ: ấp A, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.
2/ Anh Phạm Minh T, sinh năm 1988 (cậu ruột bị hại).
Địa chỉ: ấp A, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.
3/ Chị Phạm Thị T, sinh năm 1986 (dì ruột bị hại), (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị N và anh Phạm Minh T là chị Phạm Thị T. Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Theo văn bản ủy quyền ngày ngày 02/02/2023.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Anh: Lê Chí N, sinh năm 2001, (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Y, xã Q, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Anh: Phùng Thanh H, sinh năm 1977, (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: khóm A, phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Tổng công ty bảo hiểm V - Công ty bảo hiểm V Vĩnh Long.

Địa chỉ: Đinh Tiên H, phường X, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện: Ông La Trí Đ – Phó Giám đốc, (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Thanh P là tài xế lái xe ô tô tải có giấy phép lái xe theo quy định.

Vào khoảng 04 giờ 15 phút, ngày 04/08/2022, P đến nhà kho của anh Phùng Văn H thuộc ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long để lấy xe ô tô tải đi nhận hàng ở khu công nghiệp Hòa Phú. Sau khi mở cửa kho, P điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 64C – 059.96 lưu thông ra Quốc lộ 1A và đổ cập lề phải Quốc lộ 1A thuộc ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long hướng Vĩnh Long – Cần Thơ. Sau khi đỗ xe, P không bật đèn, không đặt biển báo nguy hiểm, không tắt máy xe và đi bộ sang lề trái để đóng cửa kho. Đến khoảng 04 giờ 20 phút cùng ngày, Phạm Minh T sinh năm 2001, ngụ ấp 20, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84B2 – 057.68 lưu thông hướng Vĩnh Long – Cần Thơ va chạm vào đuôi xe ô tô tải 64C – 059.96 hậu quả làm Phạm Minh T tử vong tại hiện trường.

Theo biên bản giám định pháp y số 39/2022/TTh ngày 08/08/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận: Nguyên nhân tử vong của Phạm Minh T là do chấn thương sọ não, đa chấn thương.

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bê tông bằng phẳng, tại vị trí xảy ra tai nạn mặt đường có chiều rộng là 10,63m, có vạch kẻ đường chia mặt đường thành hai chiều xe chạy. Hiện trường đo vẽ vào lề phải hướng Vĩnh Long – Cần Thơ. Tâm vùng va chạm đo vào lề chuẩn là 2,38m.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Phùng Thanh P điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 64C – 059.96 đỗ không thực hiện các biện pháp an toàn vi phạm điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ, Phạm Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84B2 – 057.68 xử lý tình huống không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Trong quá trình điều tra Phùng Thanh P đã thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự cho đại diện gia đình bị hại số tiền là 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng).

Tại cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 07/2/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đã truy tố Phùng Thanh P về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Long Hồ thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị:

- Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Thanh P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phùng Thanh P mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù

Đại diện gia đình của bị hại yêu cầu bồi thường tiền chi phí mai táng 50.000.000 đồng, chi phí sửa xe 10.000.000 đồng, chi phí cấp dưỡng cho mẹ bị hại 50.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 70.000.000 đồng. Tổng cộng 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng). Hiện tại Phùng Thanh P đã bồi thường xong nên đề nghị không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Phùng Thanh P 01 giấy phép lái xe hạng C (theo biên bản giao nhận hồ sơ vụ án ngày 21/01/2023).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phùng Thanh P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Thanh P thống nhất với bản cáo trạng và bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại: Bị cáo đã khắc phục, bồi thường xong cho gia đình của bị hại số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng), xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo ở ngoài xã hội có điều kiện lo cho gia đình.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phùng Văn H chủ xe ô tô tải biển số 64C – 059.96 đã nhận tiền bảo hiểm và chi khắc phục thay cho bị cáo P số tiền 150.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên.

Ý kiến của anh Lê Chí N chiếc xe mô tô biển kiểm soát 84B2 – 057.68 là tài sản của anh N cho T mượn sau đó bị hư hỏng do tai nạn giao thông, gia đình bị hại đã mua xe khác cho anh N làm phương tiện đi lại, anh N không yêu gia đình anh T bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo ở ngoài lao động nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Thanh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Vào khoảng 04 giờ 20 phút ngày 04/8/2022 Phùng Thanh P điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 64C - 059.69 đỗ cập lề phải hướng Cần Thơ – Vĩnh Long thuộc ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Sau khi đỗ xe, P không thực hiện các biện pháp an toàn dẫn đến Phạm Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84B2 – 057.68 va chạm vào phần đuôi xe tải dẫn đến tử vong.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Phùng Thanh P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Xét nguyên nhân lỗi chính là do bị cáo Phùng Thanh P trực tiếp điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 64C - 059.69 đỗ không thực hiện các biện pháp an toàn dẫn đến hậu quả làm cho Phạm Minh T tử vong. Hành vi của bị cáo Phùng Thanh P đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều18 Luật giao thông đường bộ. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do đó cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về nhân thân, chưa có tiền án tiền sự, là lao động chính trong gia đình. Trong vụ án này bị hại cũng có lỗi là xử lý tình huống không đảm bảo an toàn vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục, bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng), đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Phùng Thanh P 01 giấy phép lái xe hạng C (theo biên bản giao nhận hồ sơ vụ án ngày 21/01/2023).

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phùng Thanh P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Thanh P phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Phùng Thanh P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình của bị hại yêu cầu bồi thường tiền chi phí mai táng 50.000.000 đồng, chi phí sửa xe 10.000.000 đồng, chi phí cấp dưỡng cho mẹ bị hại 50.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 70.000.000 đồng. Tổng cộng 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Phùng Thanh P 01 (một) giấy phép lái xe hạng C (theo biên bản giao nhận hồ sơ vụ án ngày 08/02/2023).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phùng Thanh P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục thi hành án dân sự Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ. /.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Bé T